

Số: 19 /2010/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về việc Quy định mức học phí giáo dục mầm non và phổ thông
công lập đối với chương trình giáo dục đại trà kể từ năm 2011
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 11 năm 2010 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Tài Chính - Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Xét Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định mức học phí giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình giáo dục đại trà kể từ năm 2011 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 44/BC-KTNS₁₆ ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức học phí giáo dục mầm non và phổ thông công lập đối với chương trình giáo dục đại trà kể từ năm 2011 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

1- Mức thu học phí

Số TT	NỘI DUNG	Nhà trẻ	Mẫu giáo	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
I	Thành thị				
1	Các trường trên địa bàn các phường thuộc thành phố				
	- Các trường mầm non: Tân Trào; Hoa Mai; Phan Thiết; Hoa Sen	170.000	150.000		
	- Các trường mầm non: Sao Mai; Nông Tiến; Hưng Thành; Tân Hà	120.000	100.000		
	- Trường THCS Lê Quý Đôn			80.000	
	- Trường THCS khác			50.000	
	- Trường THPT chuyên				120.000
	- Trường THPT Tân Trào				70.000
	- Trường THPT Ý La				60.000
2	Các trường trên địa bàn Thị trấn thuộc các huyện và các xã thuộc thành phố	65.000	60.000	40.000	50.000
II	Nông thôn				
	Các trường trên địa bàn các xã khu vực I thuộc huyện	40.000	35.000	25.000	30.000
III	Miền núi				
1	Các trường trên địa bàn các xã khu vực II thuộc huyện	30.000	25.000	15.000	20.000
2	Các trường trên địa bàn các xã khu vực III thuộc huyện	25.000	20.000	10.000	15.000

Mức thu học phí đối với học viên học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông được thu theo mức thu học phí theo chương trình phổ thông đại trà trên cùng địa bàn.

2- Về miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 11 năm 2010 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Tài Chính - Lao động Thương binh và Xã hội.

3- Cơ chế quản lý và sử dụng học phí

3.1- Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu gia đình hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ

hoặc cả năm học. Đối với cơ sở giáo dục mầm non học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 9 tháng/năm.

3.2- Nhà trường có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp Kho bạc Nhà nước theo cơ chế quản lý tài chính hiện hành. Biên lai thu học phí theo quy định của Bộ Tài chính.

3.3- Sử dụng học phí:

- Đối với các trường chưa thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập được để lại 30% để chi phí cho công tác thu và được thực hiện ghi thu, ghi chi theo chế độ tài chính hiện hành.

- Đối với các trường thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, các nhà trẻ, trường mẫu giáo được sử dụng 100% số thu học phí để cân đối nhiệm vụ chi cho các hoạt động giáo dục thường xuyên của nhà trường và được thực hiện ghi thu, ghi chi 100% số thu học phí theo chế độ tài chính hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2010./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài Chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành liên quan;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Lưu: VT, CV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Quang Tiến